

Bản án số: 11/2018/HS.ST
Ngày: 08 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỊNH BIÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Ngọc Hà.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Hoàng
2. Ông Nguyễn Thế Phương

Thư ký phiên tòa: Ông Châu Kim Sol – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên tham gia phiên tòa:
Ông Chau Rết - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 08 tháng 08 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tịnh Biên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 06 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST-HS ngày 24/07/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ngọc Ng (Q), sinh năm 1987; Nơi sinh: huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: tổ A, Khóm B, thị trấn T, huyện H, tỉnh An Giang; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Trần Thu H, sinh 1963; chồng Phạm Hoàng T (đã ly hôn); Có 01 con 10 tuổi; Anh, chị, em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 09/3/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 09/3/2018, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh An Giang phối hợp cùng Bộ đội Biên phòng tỉnh An Giang, Cục Hải quan tỉnh An Giang, Công an huyện Tịnh Biên, Chi cục Hải

quan cửa khẩu Quốc tế Tịnh Biên và Công an thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên tuần tra khu vực thị trấn Tịnh Biên. Lúc này, phát hiện bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng có biểu hiện khả nghi nên yêu cầu Nguyễn Thị Ngọc Ng dừng xe để kiểm tra thì phát hiện bị cáo đang cầm trên tay trái một gói quần ngoài màu đen ném xuống đất,. Lực lượng tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Thị Ngọc Ng và tang vật.

Liên sau đó, lực lượng tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Thị Ngọc Ng tại Tổ 2, khóm Xuân Hòa, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang tại khu đất trống phía sau nhà vệ sinh phát hiện 01 (một) bọc nylon màu đen cách tường nhà vệ sinh 2,46m bên trong có: 02 (hai) bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng và cách tường nhà vệ sinh 2,57m phát hiện một bọc nylon trong suốt, một đầu được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bên trong có chứa tinh thể màu trắng và một cái cân cầm ứng, màu đen.

Qua làm việc, bị cáo Ng thừa nhận trong 03 (ba) bọc thu giữ được trong đó có 02 (hai) bọc là ma túy đá, còn 01 (một) bọc là loại chất rắn khác là của bị cáo Ng dùng để pha trộn với ma túy đá để bán kiếm lời và một cái cân dùng để cân chia nhỏ lẻ ma túy. Bị cáo Ng đã thực hiện hành vi mua bán ma túy cho đối tượng Nguyễn Văn T (T Bền xe) được 02 (hai) lần và bán cho đối tượng Đặng Minh Ph (Ph Đém) được 07 bảy lần để thu lợi bất chính.

Tại kết luận giám định số: 138/KLGT-PC54 ngày 16 tháng 03 năm 2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang đối với vụ “Mua bán trái phép chất ma túy” xảy ra ngày 09/03/2018 tại khu vực tổ 18, khóm Xuân Biên, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang như sau:

- Mẫu M₁, M₂, M₄ gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 11,5080 gam (một một phẩy năm không tám không gam), loại: Methamphetamine.

- Mẫu M₃ gửi đến giám định không phải là ma túy, có khối lượng: 128,2323 gam (một hai tám phẩy hai ba hai ba gam).

Tại bản cáo trạng số 13/VKS - HS ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên đã truy tố Nguyễn Thị Ngọc Ng (Q) về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa, đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng (Q) thừa nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu là đúng và khai nhận:

Do không có tiền tiêu xài nên bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy của người khác về bán lại cho những người nghiện ma túy sử dụng nhằm mục đích có tiền tiêu xài, cho con đi học. Bắt đầu từ khoảng tháng 11 năm 2017, bị cáo đi Campuchia chơi nên có quen biết với một người đàn ông Campuchia tên là VeReek khoảng 38 tuổi, nhưng không rõ địa chỉ cụ thể bán ma túy cho những người nghiện sử dụng nên liên hệ với VeReek để mua ma túy về bán. Do vậy,

vào khoảng 13 giờ ngày 09/03/2018, nhân lúc chị Trần Thị Kim Ph (Là bạn của bị cáo) đi lên Campuchia lấy tiền góp nên bị cáo điều khiển xe mô tô của bị cáo biển số 67F1-214.01, màu Cam-đen chở chị Ph đi lên casino Campuchia qua đường của khẩu quốc tế Tịnh Biên và bị cáo liền đi mua ma túy của VeReek số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng). Ma túy bị cáo mua được có đặc điểm bên ngoài được quấn bằng keo màu đen, bên trong là ma túy được để trong bọc nylon nhỏ màu trắng. Việc bị cáo mua ma túy chị Trần Thị Kim Ph hoàn toàn không biết. Sau khi nhận ma túy xong, bị cáo để trong túi quần jean phía trước bên trái rồi điều khiển xe mô tô chở chị Ph quay về Việt Nam và chở chị Ph về nhà của chị Ph tại tổ 2, khóm Xuân Hòa, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang. Sau đó, bị cáo điều khiển xe chạy xung quanh khu vực chợ Tịnh Biên để lấy tiền góp cho chị Ph, và bị cáo vẫn mang theo ma túy mua được định mang cất giấu. Khi nào có người hỏi mua thì lấy bán nhưng trên đường đi, bị cáo nhìn kính chiếu hậu thấy phía sau có 02 xe mô tô rượt theo rất nhanh nên hạ ga xe dùng tay trái đưa vào túi quần phía trước bên trái móc cục ma túy có quấn bằng keo đen vừa mua được ném xuống đường, liền lúc này lực lượng Công an bắt giữ và đưa bị cáo về trụ sở Công an lập biên bản quả tang và tạm giữ tang vật.

Quá trình điều tra, bị cáo còn khai nhận : Từ trước đến nay bị cáo đã mua ma túy đá của VeReek người Campuchia được 03 (ba) lần. Lần thứ nhất vào khoảng ngày 07, 08/01/2018 (ÂL) ngày dương lịch không nhớ, với giá 3.000.000 (ba triệu đồng) đồng tiền Việt Nam với một bịch ma túy đá gọi là một chỉ theo kiểu Campuchia. Lần thứ hai vào khoảng ngày 17, 18/01/2018 âm lịch, mua với giá 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam được một bịch ma túy đá và mua thêm một bọc nylon màu trắng có chứa chất bột màu trắng không phải là ma túy với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền Việt Nam để pha trộn với ma túy thật để bán có lời nhiều hơn. Và lần thứ ba vào ngày 09/03/2018 thì bị Công an bắt.

Lần thứ nhất, sau khi bị cáo mua ma túy về thì để bọc ma túy này vào trong bọc nylon màu đen rồi giấu ở bụi chuối phía sau bên ngoài cách vách nhà vệ sinh của chị Trần Thị Kim Ph khoảng 02 (hai) mét. Lần này, VeReek có tặng cho bị cáo một cái cân, màu đen dùng để cân ma túy và lần này do công việc gia đình nên bị cáo chưa có bán được cho ai. Lần thứ hai sau khi mua bọc ma túy đá với giá 800.000 (tám trăm nghìn) đồng tiền Việt Nam và bọc có chất bột màu trắng không phải là ma túy. Bị cáo làm như lần đầu rồi bỏ 02 (hai) bọc vào chung bọc nylon màu đen giấu phía sau bụi chuối. Lần này, sau khi lấy về thì ngày hôm sau, bị cáo lấy một phần ma túy trộn với chất bột màu trắng bán cho đối tượng tên T có tên thường gọi là “T khủng” hoặc “T Bến Xe” nhà trong khu vực bến xe Tịnh Biên với giá 200.00 đồng (hai trăm nghìn đồng) và bị cáo hưởng lợi được 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Tiếp theo ngày hôm sau, bị cáo cũng sử dụng phương thức trên bán cho T được 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) và hưởng lợi được 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), tổng cộng hưởng lợi bất chính từ việc T mua ma túy là 250.000 đồng.

Về cách thức mua bán với T Bền xe, cả hai lần mua bán đều thông qua điện thoại, bị cáo đến nơi cất giấu ma túy tại bụi chuối, lấy ma túy xong bị cáo có quần băng keo đen và đem đến khu vực Sao Mai gần trường học, bị cáo để cạnh lề đường, rồi gọi điện thoại cho T chỉ địa điểm cho T đến nhận.

Ngoài ra bị cáo còn bán ma túy cho tên Ph thường gọi là “Ph Đém” khoảng 28 tuổi, nhà ở khóm Xuân Biên, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên được 07 (bảy) lần, mỗi lần 500.000 đồng (năm trăm ngàn đồng) và thu lợi 200.000 đồng trên mỗi lần. Việc mua bán cũng diễn ra qua điện thoại, bị cáo hẹn Ph đến khu Sao Mai phía sau trường tiểu học “A” thị trấn Tịnh Biên hoặc khu đất trống gần chùa Huỳnh Phước, bị cáo để bịt ma túy có quần băng keo màu đen dưới đất và điện thoại cho Ph đến nhận.

Bà Trần Thị Kim Ph trình bày:

Ngôi nhà số 013, tổ 2, khóm Xuân Hòa, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang do mẹ ruột bà Ph là chủ sở hữu, hiện tại bà là người quản lý và sử dụng ngôi nhà từ khoảng năm 2003 đến nay. Trước thời điểm Công an lại khám xét, trong nhà thường xuyên có 03 (ba) người sinh sống gồm: tôi và bạn tôi (Nguyễn Thị Ngọc Nguyên) và con trai tôi (Dương Quang D). Vào khoảng 19 giờ ngày 09/03/20 trước khi lực lượng Công an đến khám xét, thì bà Ph đã biết được là Công an kiểm tra vì trước đó có người đến cho hay là Ng vừa bị Công an bắt, nên bà Ph sợ liên quan vì trước khi Ng bị bắt bà Ph và Ng có bán số đề nên khi hay tin, bà Ph đã lấy một sổ giấy tờ ghi chép số đề đốt phi tang. Trong lúc khám xét được chứng kiến toàn bộ quá trình khám xét trong nhà, lực lượng khám xét có thu giữ một số vật dụng như: sổ sách, điện thoại di động, bình xịt hơi cay, roi điện, tiền Việt Nam, đầu thu phát hình ảnh camera. Sau đó, bà Ph tiếp tục chứng kiến Công an khám xét ở phía bên ngoài sau hè nhà ở của bà Ph tại bụi chuối và có thu giữ thêm một số vật dụng như: 01(một) bọc Nilong màu đen bên trong có 01 (một) bọc Nilong trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng và 01(một) bọc Nilong trong suốt một đầu được hàn kín, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ bên trong có chứa tinh thể màu trắng; cách tường nhà vệ sinh 2,57 mét phát hiện thêm 01(một) bọc Nilong trong suốt, một đầu được hàn kín, một đầu có rãnh khóa bên trong có chứa tinh thể màu trắng và một bọc Nilong trong suốt một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ bên trong có chứa 20 (hai mươi) bọc Nilong trong suốt. Bên cạnh đó, còn có 01(một) cái cân, màu đen (loại cân cảm ứng). Bà Ph chỉ nghe Công an nói chất bột màu trắng thu giữ được nghi là ma túy và việc Ng mua bán trái phép chất ma túy bà Ph không biết.

Em Dương Quang D trình bày:

Em là con và sống chung với mẹ ruột tên Trần Thị Kim Ph tại tổ A, Khóm H, thị trấn B, huyện G, An Giang, hiện đang đi học lớp 9 tại trường Trung học cơ sở Lương Thế Vinh, thị trấn Tịnh Biên, huyện Tịnh Biên, An Giang. Do bà Ng là bạn bè với mẹ của D, nên vào khoảng trước tết Ng Đán năm 2018 bà Ng đến nhà ở chung với gia đình D và công việc hàng ngày bà Ng phụ tiếp mẹ D thu tiền trả góp và cùng với bà Ph làm dịch vụ cầm đồ. Vào ngày 09/03/2018, D

đi học bình thường vào buổi sáng. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày thì thấy lực lượng Công an đến nhà và yêu cầu Bà Ph và D nghe đọc lệnh khám xét nhà vì bà Ng bị Công an bắt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Ông Nguyễn Văn T khai nhận: Vào khoảng tháng 01/2018 âm lịch có mua ma túy của Nguyễn Thị Ngọc Ng (thường gọi là Q) được khoảng 02 (hai) lần để sử dụng, mỗi lần từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Việc mua bán qua điện thoại và Ng chỉ chỗ cho tôi để lấy ma túy.

- Ông Đặng Minh Ph (Ph Đém) khai nhận: Khoảng tháng 07/2017 biết được Nguyễn Thị Ngọc Ng có bán ma túy (ma túy đá) nên liên hệ với Ng để mua ma túy sử dụng khoảng 07 (bảy) lần, mỗi lần với số tiền 500.000 đồng. Khi mua đều sử dụng điện thoại để liên lạc và nhiều lần hẹn tôi đến khu Sao Mai phía sau trường tiểu học “A” thị trấn Tịnh Biên, hoặc đến khu đất trống gần chùa Huỳnh Phước và đưa cho tôi một bịch ma túy được quấn băng keo màu đen. Đến khoảng 01 giờ chiều ngày 09/03/2018, Ph có gọi điện thoại cho Ng hỏi mua ma túy đá nhưng Ng không có ở nhà. Cho đến khoảng 06 giờ chiều thì nghe thông tin Ng bị Công an bắt.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ Ng quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng (Q) về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Nguyễn Thị Ngọc Ng từ 08 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đối với Nguyễn Văn T và Đặng Minh Ph đã có hành vi mua ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng là trái pháp luật nên đã chuyển xử lý hành chính khác.

Riêng đối tượng VeReek (không rõ họ, địa chỉ, người Campuchia) chỉ có lời khai của bị cáo nên chưa có căn cứ để điều tra xử lý.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bọc Nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ, bên trong có chứa 20 (hai mươi) bọc Nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ.

+ 01 cái cân cầm ứng, màu đen đã qua sử dụng, 02 bình xịt hơi cay hiệu NATO dung tích 110 ml, 01 roi điện màu đen, hiệu SD-800TYPE.

+ 01 hộp được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định (kí hiệu M1), có khối lượng: 1,0581 gam, loại: Methamphetamine;

+ Gói số 1: được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám

định: Mẫu kí hiệu M2: loại Methamphetamine, khối lượng: 2,8357 gam. Mẫu kí hiệu M3: không phải là ma túy, khối lượng: 127,1618 gam;

+ Gói số 2: được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định (kí hiệu: M4), có khối lượng: 7,2334 gam, loại: Methamphetamine.

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Xe mô tô biển số: 67F1 - 214.01, màu sơn: Đen - Cam, số khung: RPDWCHHPD6AB01095; Số máy: VLFPD1P52FMH36AB01095, đã qua sử dụng và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 007747 ghi tên chủ xe Nguyễn Thị Ngọc Nguyên, lập ngày 11/01/2016, biển số đăng ký 67F1-214.01;

+ Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 352356069008639, bên trong có gắn 02 thẻ sim (01 thẻ sim có số thuê bao là 01236803731 và 01 thẻ sim có số thuê bao 01654547979) của bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy.

- Trả lại cho chị Trần Thị Kim Ph: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J2, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, loại máy 02 sim, bên trong có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0915876531, chưa kiểm tra chất lượng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đỏ, đã qua sử dụng, số Imei: 358363055680961, loại máy 02 sim nhưng bên trong chỉ có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao là 0919754706; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, số Imei: 013881009849520, bên trong có gắn thẻ sim có số thuê bao 0918385013; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0984741935; 01 đầu ghi Camera giám sát, màu đen trắng, hiệu QUESTEK, model QTD- 6608, được niêm phong trong thùng giấy, bên ngoài dán giấy trắng niêm phong và dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Nguyên: 01 giấy phép lái xe số: 891092005866 ghi tên, lập ngày 18/09/2017 và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J3, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei: 356504070414967, loại máy 02 sim nhưng không có gắn thẻ sim.

Buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính 1.650.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 850.000 đồng và 350 USD của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng để đảm bảo cho việc thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. T hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tịnh Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tịnh Biên, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Những chứng cứ xác định tội danh của bị cáo:

Căn cứ vào biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 18 giờ ngày 09/3/2018, biên bản khám xét nhà khẩn cấp vào lúc 20 giờ 40 phút cùng ngày 09/3/2018 kết hợp với lời khai nhận của bị cáo đi lên Campuchia mua ma túy về bán kiếm lời. Khi đang mang ma túy trong mình đi tìm người tiêu thụ thì bị bắt quả tang. Qua giám định loại ma túy bị cáo bị thu giữ là loại Meathamphetamine có tổng khối lượng 11, 5080 gram. Đây là loại chất ma túy được quy định trong Danh mục II Nghị định số 82/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ. Hành vi mà bị cáo thực hiện là rất nguy hiểm, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, đủ cơ sở để quy kết về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xét bị cáo đủ khả năng để nhận thức về tác hại của ma túy, hiểu rõ hành vi này bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì hám lợi mà bị cáo cố ý thực hiện, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Chính vì vậy xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu luận tội đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng (Q) về tội danh “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có cơ sở chấp nhận. Còn về quyết định hình phạt, mặc dù bị cáo có hai tình tiết định khung hình phạt, nhưng cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, cụ thể toàn bộ quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ biết ăn năn hối cải, lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về nuôi con nhỏ còn đang đi học và mẹ già. Ngoài ra, bị cáo đã tự thú khai nhận những lần phạm tội đi mua và bán ma túy trước đó.

Mặc khác, bị cáo còn có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, là phụ nữ, năm 2009 đã ly hôn và một mình nuôi con nhỏ, không nghề nghiệp và trình độ học vấn thấp. Đây được xem là các tình tiết giảm nhẹ khác để xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Hội đồng xét xử nghĩ nên xử phạt bị cáo ở mức đầu khung hình phạt của khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, bản thân đang nuôi con nhỏ do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Văn T và Đặng Minh Ph đã có hành vi mua ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng là trái pháp luật nên đã chuyển xử lý khác.

Riêng đối tượng VeReek (không rõ họ, địa chỉ, người Campuchia) chỉ có lời khai của bị cáo nên chưa có căn cứ để điều tra xử lý.

[4]. Các biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) bọc Nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ, bên trong có chứa 20 (hai mươi) bọc Nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ.

+ 01 cái cân cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng, 02 bình xịt hơi cay hiệu NATO dung tích 110 ml, 01 roi điện màu đen, hiệu SD-800TYPE.

+ 01 hộp được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định (kí hiệu M1), có khối lượng: 1,0581 gam, loại: Methamphetamine;

+ Gói số 1: được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định: Mẫu kí hiệu M2: loại Methamphetamine, khối lượng: 2,8357 gam. Mẫu kí hiệu M3: không phải là ma túy, khối lượng: 127,1618 gam;

+ Gói số 2: được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định (kí hiệu: M4), có khối lượng: 7,2334 gam, loại: Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

+ Xe mô tô biển số: 67F1 - 214.01, màu sơn: Đen - Cam, số khung: RPDWCHHPD6AB01095; Số máy: VLFPD1P52FMH36AB01095, đã qua sử dụng và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 007747 ghi tên chủ xe Nguyễn Thị Ngọc Nguyên, lập ngày 11/01/2016, biển số đăng ký 67F1-214.01;

+ Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 352356069008639, bên trong có gắn 02 thẻ sim (01 thẻ sim có số thuê bao là 01236803731 và 01 thẻ sim có số thuê bao 01654547979) của bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy.

Trả lại cho chị Trần Thị Kim Ph: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J2, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, loại máy 02 sim, bên trong có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0915876531, chưa kiểm tra chất lượng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đỏ, đã qua sử dụng, số Imei: 358363055680961, loại máy 02 sim nhưng bên trong chỉ có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao là 0919754706; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, số Imei: 013881009849520, bên trong có gắn thẻ sim có số thuê bao 0918385013; 01 điện

thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0984741935; 01 đầu ghi Camera giám sát, màu đen trắng, hiệu QUESTEK, model QTD- 6608, được niêm phong trong thùng giấy, bên ngoài dán giấy trắng niêm phong và dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Nguyên: 01 giấy phép lái xe số: 891092005866 ghi tên, lập ngày 18/09/2017 và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J3, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei: 356504070414967, loại máy 02 sim nhưng không có gắn thẻ sim.

Buộc bị cáo giao nộp số tiền thu lợi bất chính 1.650.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 850.000 đồng và 350 USD của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng để đảm bảo cho việc thi hành án.

[5]. Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng (Q) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt : Nguyễn Thị Ngọc Ng (Q) 07 (Bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được T kể từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam ngày 09/3/2018.

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

01 (một) bọc Nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu đỏ, bên trong có chứa 20 (hai mươi) bọc Nylon trong suốt.

01 cái cân cảm ứng, màu đen đã qua sử dụng, 02 bình xịt hơi cay hiệu NATO dung tích 110 ml, 01 roi điện màu đen, hiệu SD-800TYPE.

01 hộp được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định (kí hiệu M1), có khối lượng: 1,0581 gam, loại: Methamphetamine;

Gói số 1: được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định: Mẫu kí hiệu M2: loại Methamphetamine, khối lượng: 2,8357 gam. Mẫu kí hiệu M3: không phải là ma túy, khối lượng: 127,1618 gam;

Gói số 2: được niêm phong có in dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, bên trong có mẫu vật còn lại sau khi đã giám định (kí hiệu: M4), có khối lượng: 7,2334 gam, loại: Methamphetamine.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

Xe mô tô biển số: 67F1 - 214.01, màu sơn: Đen - Cam, số khung: RPDWCHHPD6AB01095; Số máy: VLFPD1P52FMH36AB01095, đã qua sử dụng và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 007747 ghi tên chủ xe Nguyễn Thị Ngọc Nguyên, lập ngày 11/01/2016, biển số đăng ký 67F1-214.01;

Điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, màu trắng, đã qua sử dụng, số Imei: 352356069008639, bên trong có gắn 02 thẻ sim (01 thẻ sim có số thuê bao là 01236803731 và 01 thẻ sim có số thuê bao 01654547979) của bị cáo dùng để liên lạc bán ma túy.

Trả lại cho chị Trần Thị Kim Ph: 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J2, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, loại máy 02 sim, bên trong có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao: 0915876531, chưa kiểm tra chất lượng; 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đỏ, đã qua sử dụng, số Imei: 358363055680961, loại máy 02 sim nhưng bên trong chỉ có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao là 0919754706; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5, màu vàng đồng, đã qua sử dụng, số Imei: 013881009849520, bên trong có gắn thẻ sim có số thuê bao 0918385013; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6, màu xám đen, đã qua sử dụng, bên trong có gắn 01 thẻ sim có số thuê bao 0984741935; 01 đầu ghi Camera giám sát, màu đen trắng, hiệu QUESTEK, model QTD- 6608, được niêm phong trong thùng giấy, bên ngoài dán giấy trắng niêm phong và dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Nguyên: 01 giấy phép lái xe số: 891092005866 ghi tên, lập ngày 18/09/2017 và 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG GALAXY J3, màu đen, đã qua sử dụng, số Imei: 356504070414967, loại máy 02 sim nhưng không có gắn thẻ sim.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng giao nộp số tiền thu lợi bất chính 1.650.000 đồng để tịch thu sung quỹ Nhà nước. Tiếp tục tạm giữ số tiền 850.000 đồng và 350 USD của bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2018 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tịnh Biên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tịnh Biên).

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí:

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ng có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Những người tham gia tố tụng
- VKSND huyện Tịnh Biên;
- Tòa án nhân dân tỉnh AG;
- Nhà Tạm giữ;
- Thi hành án DS huyện TB ;
- THA HS CA h Tịnh Biên;
- Bộ phận THA Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú ;
- Sở Tư Pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Ngọc Hà

